

Số: 251 /2020/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 08 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 293/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2020 về việc công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị Mai Ng- sinh năm 1988

Anh Nguyễn Tiến Tr- sinh năm 1988

Cùng ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Số nhà 128, đường D, Tổ 29, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai Ng và anh Nguyễn Tiến Tr kết hôn vào 15 tháng 11 năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân là tự nguyện, không do bên nào ép buộc. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng hay bất đồng quan điểm,

không cùng chung tiếng nói trong cuộc sống và cách quản lý, điều hành công việc từ đó vợ chồng không còn quan tâm và yêu thương nhau nữa. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải, nhưng sau nhiều lần mâu thuẫn ngày càng trầm trọng dẫn đến không thể hòa hợp được. anh chị đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2017 đến nay, mặc dù sống chung một nhà nhưng không còn quan hệ gì về tình cảm lẫn kinh tế. Nay, xét thấy cuộc sống chung vợ chồng thực sự không còn hạnh phúc, chị Nguyễn Thị Mai Ngà và anh Nguyễn Tiến Trừ đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Nguyễn Thị Mai Ngà và anh Nguyễn Tiến Trừ có với nhau 02 con chung là cháu Nguyễn Hạo Nguyên, sinh ngày 19/11/2011 và cháu Nguyễn Thái Khang, sinh ngày 05/02/2013. Nay ly hôn, chị Nguyễn Thị Mai Ngà và anh Nguyễn Tiến Trừ thỏa thuận: chị Nguyễn Thị Mai Ngà được quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thái Khang, sinh ngày 05/02/2013 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Tiến Trừ được quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hạo Nguyên, sinh ngày 19/11/2011. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Nguyễn Thị Mai Ngà và anh Nguyễn Tiến Trừ mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 11 năm 2020 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Thị Mai Ngà và anh Nguyễn Tiến Tr. Quan hệ hôn nhân giữa Nguyễn Thị Mai Ngà và anh Nguyễn Tiến Tr chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thái Kh, sinh ngày 05/02/2013 cho chị

Nguyễn Thị Mai Ng trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Hạo Ng, sinh ngày 19/11/2011 cho anh Nguyễn Tiến Tr trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. chị Nguyễn Thị Mai Ng và anh Nguyễn Tiến Tr không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Sau khi ly hôn Nguyễn Thị Mai Ng và anh Nguyễn Tiến Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Mai Ng và anh Nguyễn Tiến Tr mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008716 ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai. Chị Nguyễn Thị Mai Ng và anh Nguyễn Tiến Tr đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND phường D,
Thành phố Lào Cai (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Dung